| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ TIÊN**<br>**TỈNH KIÊN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Mạc Văn Hên.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phan Văn Huy.

2. Ông Tiêu Tường Phục.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Công T, sinh năm 1984, tại Cần Thơ. Nơi ĐKHKTT: tổ 6, khu phố N, phường M, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, Nơi cư trú: Khu phố K, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công Đ và bà Nguyễn Thị H; có vợ Trần Mỹ Q và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/QĐ-TA ngày 07/02/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 1097 ngày 24/9/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh kiên Giang, bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Hoài N, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh T, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Đinh Công D, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Số 58, đường C, khu phố N, phường M, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Trần Ngọc Cẩm H, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khóm 8, phường M, thành phố B, tỉnh L, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953. Nơi cư trú: Khu phố K, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

2. Ông Lê Văn M, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Số 103, Tỉnh lộ A, khu phố K, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

3. Ông Đặng Trung N, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh L, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Ông Thái Thành L, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Khu phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 06/7/2018 T cùng với một người bạn tên Trần Văn O, không rõ địa chỉ cụ thể, đi ngang qua nhà nghỉ T, thuộc khu phố N, phường Đ, thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh Kiên Giang, phát hiện có nhiều xe máy đang đậu bên trong, nên cả hai nảy sinh ý định trộm cắp xe gắn máy để bán lấy tiền tiêu xài, T đứng ở ngoài, còn O thì đi vào trong lén lúc lấy trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Future, biển kiểm soát 94K1-199.68 của ông Nguyễn Hoàng N, rồi đem về nhà trọ S cất giấu tại phòng số 04. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày T thuê ông Thái Thành L đến làm lại chìa khóa xe, sau đó T lấy biển kiểm soát 68H1-056.94 của xe Sirius do bà Nguyễn Thị H mẹ ruột của T quản lý gắn vào xe máy mà T và O đã trộm trước đó, rồi T điều khiển xe đến Cửa khẩu Vĩnh Gia thuộc huyện T, tỉnh An Giang để sang Campuchia tiêu thụ thì bị Đồn Biên phòng Vĩnh Gia bắt giữ, trong quá trình làm việc thì T đã bỏ trốn, đến ngày 02/8/2018 T đến Công an phường Pháo Đài đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/BB-HĐ ngày 10/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang kết luận: Một xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Future, màu sơn nâu đen vàng, số khung: 5343DY030320, số máy: JC54E1086553, biển kiểm soát 94K1-199.68 (đã qua sử dụng), giá trị tài sản là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hoài N, bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản mất trộm và không yêu cầu bồi thường.

Vật chứng trong vụ án:

1. 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Future, màu sơn nâu đen vàng, số khung: 5343DY030320, số máy: JC54E1086553, biển kiểm soát 94K1-199.68 (xe đã qua sử dụng).

2. 01 (một) biển kiểm soát 68H1-056.94.

Vật chứng mục số 1, 2 đã trả lại cho ông Nguyễn Hoài N và bà Nguyễn Thị H theo biên bản ngày 23/9/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSHT ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đinh Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Công T mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng, về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận biên bản trả lại tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang và buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với vật chứng, kết luận định giá tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 01 giờ ngày 06/7/2018, tại nhà nghỉ T thuộc khu phố N, phường Đ, thị

xã P (nay là thành phố P), tỉnh Kiên Giang, Đinh Công T lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại nên đã lén lút chiếm đoạt xe gắn máy biển kiểm soát 94K1-199.68, theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá chiếc xe là 17.000.000 đồng. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản và mang tài sản đi tiêu thụ của bị cáo Đinh Công T đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị phát hiện bị cáo đã đến Công an đầu thú nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Ngày 03/01/2001, bị cáo đã bị Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời gian chấp hành 18 tháng, chấp hành xong ngày 28/5/2002.

Ngày 29/6/2007, bị cáo đã bị Tòa án thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội cướp giật tài sản, chấp hành án xong ngày 18/02/2008.

Ngày 27/7/2010, bị cáo đã bị Tòa án thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án xong ngày 29/9/2011.

Ngày 07/02/2017, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian chấp hành 12 tháng, chấp hành xong ngày 01/9/2017.

[7] Đối với Trần Văn O là người mà bị cáo khai đã cùng với bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[9] Về vật chứng trong vụ án: Ghi nhận biên bản việc trả lại đồ vật, tài liệu của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Công T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23/9/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên (nay là thành phố Hà Tiên), tỉnh Kiên Giang về việc trả lại tài sản cho anh Nguyễn Hoài N và bà Nguyễn Thị H.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Công T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mạc Văn Hên**